

Bản án số: 152/2019/HS-ST
Ngày 17-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lại Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Bà Nguyễn Kim Lý.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Xuân Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 139/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Đậu Văn L, sinh năm 1972 tại tỉnh Hà Tĩnh; địa chỉ thường trú: Ấp T, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện tại: Ấp T, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm mộc; trình độ học vấn: 3/12; con ông Đậu Q (đã chết) và bà Phạm Thị P, sinh năm 1939; có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất là bị cáo; bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1985 và có 02 con sinh, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Ngày 29/8/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 02 năm tù, phạt bổ sung số tiền 5.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/11/2018, hình phạt bổ sung và án phí vào ngày 21/11/2017; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 11/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt và án phí vào ngày 12/12/2014; bị cáo được tại ngoại điều tra cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1983; địa chỉ thường trú: Khu phố B, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Ông Vương Ngọc D, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bà Võ Thị Ngọc H, sinh năm 1992; địa chỉ thường trú: Ấp K, xã A, huyện D, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đậu Văn L là đối tượng có 01 tiền án về tội Đánh bạc. Ngày 29/8/2017, L bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 02 năm tù giam về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/11/2018.

Khoảng 23 giờ ngày 04/01/2019 trong đám tang tại nhà trọ A thuộc khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Công an phường H phát hiện có 01 nhóm người đang đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu, thắng thua bằng tiền nên tiến hành mời các đối tượng về phường làm việc gồm: Ông Nguyễn Tấn P, ông Vương Ngọc D và Đậu Văn L. Vụ việc sau đó được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát tiếp tục xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 100.000 đồng trên chiếu bạc; 01 bộ lắc tài xỉu; 1.500.000 đồng của Vương Ngọc D; 6.700.000 đồng của Nguyễn Tấn P và 13.500.000 đồng của Đậu Văn L.

Tại cơ quan công an, các đối tượng khai nhận: Vào tối ngày 04/01/2019, Nguyễn Tấn P, Vương Ngọc D, Võ Thị Ngọc H và Đậu Văn L đi tám tang tại nhà trọ A. Tại bàn tiếp khách trong đám tang, P thấy bộ lắc tài xỉu có sẵn, P nảy sinh ý định đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu nên P lấy bộ lắc tài xỉu và làm cái để cho các đối tượng khác đặt cược. P quy định: Sau khi P lắc 03 hột xí ngầu thì các đối tượng đánh đặt cược tiền vào ô tài hoặc xỉu, tổng điểm 03 hột xí ngầu từ 10 trở xuống là xỉu, từ 11 trở lên là tài. Các đối tượng đánh bạc căn cứ vào kết quả để thắng thua trực tiếp với P. Quá trình đánh bạc, có khoảng 10 đối tượng tham gia chơi, trong đó có Vương Ngọc D. Lúc này, Đậu Văn L đang đứng xem thì Võ Thị Ngọc H cũng muốn tham gia nhưng do đông người chơi nên H không trực tiếp đặt cược được. H đưa cho L 50.000 đồng và nhờ L đặt vào bên tài, L đồng ý, cầm lấy tiền và đặt dùm H. Vừa đặt xong lúc 23 giờ thì lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện vụ việc và mời P, D, L và H về trụ sở làm việc, các đối tượng còn lại đã bỏ chạy.

Số tiền đánh bạc của các đối tượng như sau:

- Nguyễn Tấn P đem theo 7.000.000 đồng, P lấy ra 1.000.000 đồng để chơi đánh bạc, chơi được 20 phút thì bị phát hiện, P thua hết số tiền 300.000 đồng. Số tiền dùng để đánh bạc của P là 1.000.000 đồng.

- Vương Ngọc D đem theo 1.700.000 đồng, D lấy ra 200.000 đồng để chơi đánh bạc, chơi được 20 phút thì bị phát hiện, D thua hết số tiền 150.000 đồng. Số tiền dùng để đánh bạc của D là 200.000 đồng.

- Đậu Văn L đem theo 13.500.000 đồng, L không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng giúp cho Võ Thị Ngọc H đặt 50.000 đồng.

- Võ Thị Ngọc H đem theo số tiền 150.000 đồng, H dùng 50.000 đồng để đánh bạc, chưa thắng thua. Số tiền dùng để đánh bạc của H là 50.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền dùng để đánh bạc của các đối tượng là: 1.250.000 đồng.

Đậu Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi giúp H đặt 50.000 đồng để đánh bạc, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người liên quan và chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với những tài liệu, đồ vật không liên quan đến vụ án, ngày 18/7/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số 140/QĐ giao trả: 5.700.000 đồng cho Nguyễn Tấn P; 1.300.000 đồng cho Vương Ngọc D và 13.500.000 đồng cho Đậu Văn L

Các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 16/8/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đậu Văn L về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đậu Văn L về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đậu Văn L từ 04 đến 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) và tịch thu tiêu hủy 01 bộ lắc tài xỉu.

Bị cáo Đậu Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát và nội dung bản Cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 16/8/2019.

Tại phiên tòa, bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Đậu Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào lúc 23 giờ ngày 04/01/2019 trong đám tang tại nhà trọ A thuộc khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương, Đậu Văn L có hành vi giúp sức cho Võ Thị Ngọc đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu với số tiền 50.000 đồng khi bản thân L có 01 tiền án về tội đánh bạc. Hành vi bị cáo Đậu Văn L đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi của bị cáo Đậu Văn L là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng, tác động xấu đến nếp sống văn minh trong xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết rõ pháp luật nước ta nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức lờ mờ, nhằm thu lợi bất chính. Như vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Đậu Văn L theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khung hình phạt nên chỉ xét xử ở khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình điều tra bị cáo đã tích cực giúp cơ quan điều tra phát hiện và xử lý hành vi đánh bạc của Võ Thị Ngọc H; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, bị cáo thuộc trường hợp áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51

của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo L nộp bản sao giấy chứng nhận đã hoàn thành khóa huấn luyện chuyển loại quân nhân dự bị hạng II thành quân nhân dự bị hạng I, Hội đồng xét xử xét thấy giấy chứng nhận này không thuộc trường hợp được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xét về nhân thân: Ngày 11/8/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 15.000.000 đồng về tội Đánh bạc, chấp hành xong hình phạt và án phí vào ngày 12/12/2014. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đối với nhân thân của bị cáo.

Đối chiếu với những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tội bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không trực tiếp tham gia đánh bạc chỉ giúp cho Võ Thị Ngọc H đánh bạc với số tiền 50.000 đồng, bị cáo đã nhận thức được hành vi giúp người khác đánh bạc là vi phạm pháp luật, bị cáo có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng do đó Hội xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo L, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người sống có ý thức tuân thủ các quy định của pháp luật, sống có trách nhiệm với gia đình và có ích cho xã hội. Đồng thời, Hội đồng xét xử áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về biện pháp tư pháp khấu trừ thu nhập, xét thấy đã áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nên Hội đồng xét xử không cần thiết khấu trừ thu nhập đối với bị cáo L.

[4] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là chưa phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.700.000 đồng của Nguyễn Tấn P; 1.300.000 đồng của Vương Ngọc D và 13.500.000 đồng của Đậu Văn L: Đây là những tài sản không có liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 18/7/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng số 140/QĐ giao trả: 5.700.000 đồng cho Nguyễn Tấn P; 1.300.000 đồng cho Vương Ngọc D và 13.500.000 đồng cho Đậu Văn L là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và số tiền 1.200.000 đồng thu giữ trên người của D (200.000 đồng) và P (1.000.000 đồng): Đây là số tiền bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ lắc tài xỉu: Đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Tấn P, Vương Ngọc D và Võ Thị Ngọc H: Do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 18/3/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính số 62/QĐ-XPHC-ĐTTH, số 63/QĐ-XPHC-ĐTTH và số 80/QĐ-XPHC-ĐTTH đối với Nguyễn Tấn P, Vương Ngọc D và Võ Thị Ngọc H xử phạt mỗi người 1.500.000 đồng. Việc ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính này là đúng quy định pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đậu Văn L phạm tội: “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đậu Văn L 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày UBND xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương nhận được bản án, quyết định thi hành án của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát.

Giao bị cáo Đậu Văn L cho UBND xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ. Trường hợp bị cáo L thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Đậu Văn L 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bị cáo Đậu Văn L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bộ lắc tài xỉu gồm: 01 mâm đĩa, 03 hột xí ngẫu, 01 tờ giấy ghi nhiều chữ số, 01 thùng mâm.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2019 tại Chi cục Thi hành dân sự thị xã Bến Cát và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/9/2019 của Công an thị xã Bến Cát)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đậu Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- UBND xã A, Tx. Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lại Thị Ngọc Bích

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Nguyễn Kim Lý

Lại Thị Ngọc Bích

